

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đơn giá đất để bồi thường đất thực hiện Dự án thành phần 6: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3, thành phố Hồ Chí Minh, đoạn qua địa bàn thành phố Thủ Dầu Một

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với nội dung Quyết định phê duyệt Đơn giá đất để bồi thường đất thực hiện Dự án thành phần 6: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3, thành phố Hồ Chí Minh, đoạn qua địa bàn thành phố Thủ Dầu Một tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh lần thứ 34 ngày 15/5/2023;



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 159/TTr-STNMT ngày 15/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đơn giá đất để bồi thường đất thực hiện Dự án thành phần 6: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3, thành phố Hồ Chí Minh, đoạn qua địa bàn thành phố Thủ Dầu Một; cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng/m²

Stt	Tên đường	Vị trí	Đất ở tại đô thị (lâu dài)	Đất nông nghiệp (70 năm)	Đất sản xuất kinh doanh, phi nông nghiệp không phải đất thương mại, dịch vụ; Đất bãi thải, xử lý chất thải (70 năm)	Đất thương mại, dịch vụ (70 năm)
1	Đường Nguyễn Thái Bình (Đoạn từ Mỹ Phước - Tân Vạn đến Ranh Thuận An) (đường loại 4)	1	22.176.000	11.753.000	14.414.000	17.741.000
		2	10.866.000	5.759.000	7.063.000	8.693.000
		3	8.728.000	4.626.000	5.673.000	6.982.000
		4	7.096.000	3.761.000	4.612.000	5.677.000
2	Đường hoặc lối đi công cộng có bề rộng từ 4m trở lên (trong phạm vi dưới 200m) thông ra đường phố loại 4	1	13.403.000	7.104.000	8.712.000	10.722.000
		2	8.712.000	4.617.000	5.663.000	6.970.000
		3	6.702.000	3.552.000	4.356.000	5.362.000
		4	5.361.000	2.841.000	3.485.000	4.289.000
3	Đường hoặc lối đi công cộng có bề rộng từ 4m trở lên (phạm vi từ 200m trở lên) thông ra đường phố loại 4	1	12.862.000	6.817.000	8.360.000	10.290.000
		2	8.360.000	4.431.000	5.434.000	6.688.000
		3	6.431.000	3.408.000	4.180.000	5.145.000
		4	5.145.000	2.727.000	3.344.000	4.116.000
4	Đường hoặc lối đi công cộng có bề rộng dưới 4m (trong phạm vi dưới 200m) thông ra đường phố loại 4	1	12.288.000	6.513.000	7.987.000	9.830.000
		2	7.987.000	4.233.000	5.192.000	6.390.000
		3	6.144.000	3.256.000	3.994.000	4.915.000
		4	4.915.000	2.605.000	3.195.000	3.932.000
5	Đường hoặc lối đi công cộng có bề rộng dưới 4m (phạm vi từ 200m trở lên) thông	1	11.797.000	6.252.000	7.668.000	9.438.000
		2	7.668.000	4.064.000	4.984.000	6.134.000
		3	5.899.000	3.126.000	3.834.000	4.719.000



	ra đường phố loại 4	4	4.719.000	2.501.000	3.067.000	3.775.000
6	Đường Nguyễn Thị Minh Khai (Đoạn từ Đường Phú Lợi đến Ranh Thuận An) (đường loại 4)	1	24.830.000	13.160.000	16.140.000	19.864.000
		2	12.167.000	6.449.000	7.909.000	9.734.000
		3	9.774.000	5.180.000	6.353.000	7.819.000
		4	7.946.000	4.211.000	5.165.000	6.357.000
7	Đường Mỹ Phước - Tân Vạn (Đoạn từ Đường Nguyễn Văn Thành đến Ranh thị xã Thuận An) (đường loại 4)	1	25.336.000	13.428.000	16.468.000	20.269.000
		2	12.415.000	6.580.000	8.070.000	9.932.000
		3	9.973.000	5.286.000	6.482.000	7.978.000
		4	8.108.000	4.297.000	5.270.000	6.486.000
8	Đường Đại lộ Bình Dương (Quốc lộ 13) (Đoạn từ Suối Cát đến Ngã 4 Sân Banh) (đường loại 1)	1	42.479.000	22.514.000	27.611.000	33.983.000
		2	18.266.000	9.681.000	11.873.000	14.613.000
		3	12.744.000	6.754.000	8.284.000	10.195.000
		4	8.496.000	4.503.000	5.522.000	6.797.000

Điều 2. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án chịu trách nhiệm về pháp lý dự án có liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và có trách nhiệm triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án và Thủ trưởng các ban ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- Website tỉnh;
- LĐVP (T, Th), Tn, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K. CHỦ TỊCH



Mai Hùng Dũng